

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2019/HSST
Ngày: 16/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khánh và bà Phạm Thị Nga

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Hằng - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Lê Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2019/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. BÙI CƠ NG, sinh ngày 24/10/2000. Nơi cư trú: xóm **K**, xã **BH**, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Bùi Cơ **N1**, sinh năm 1965 và mẹ là Bùi Thị **N2**, sinh năm 1968. Vợ con chưa có. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 10/6/2019, đến ngày 19/6/2019 (09 ngày) được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. BÙI VĂN M, sinh ngày 03/02/1998. Nơi cư trú: xóm **Kh**, xã **BH**, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Bùi Văn **B**, sinh năm 1978 và mẹ là Bùi Thị **H**, sinh năm 1976. Vợ con chưa có. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 10/6/2019, đến ngày 19/6/2019 (09 ngày), được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00' ngày 10/6/2019 Bùi Cơ **Ng** và Bùi Văn **M** thuê phòng 402 nhà nghỉ Huyện Anh thuộc phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình. Tại đây do đều là đối tượng nghiện chất ma túy nên **Ng** rủ **M** mỗi người góp 200.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng. **M** đồng ý, do **M** chưa có tiền nên bảo **Ng** ứng tiền để đi mua ma túy về **M** sẽ trả sau. Sau đó **M** điều khiển xe mô tô BKS: 28N1-279.29 của mình chở **Ng** đi tìm mua ma túy. **Ng** gọi điện thoại cho người đàn ông có tên là **L** hỏi mua của **L** 400.000 đồng tiền ma túy. **L** hẹn đến khu vực tầng 4 nhà chung cư Dạ Hợp để bán ma túy. **Ng** và **M** đến nhà chung cư Dạ Hợp để xe mô tô ở dưới và đi bộ lên tầng 4 gặp **L**, qua trao đổi **Ng** mua được của **L** 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy **Ng** giấu trong túi quần phía sau bên trái đang mặc và đi về. Khi cả hai đi xuống lấy xe mô tô để về thì bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Bản kết luận giám định số: 136/KLGD-CAT-PC09, ngày 17/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Cơ **Ng** và Bùi Văn **M** gửi giám định có khối lượng 0,60 gam (Không thấy sáu mươi gam) là ma túy, loại Hêroine.*

+ *Chất bột dạng cục màu hồng trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Cơ **Ng** và Bùi Văn **M** gửi giám định có khối lượng 0,02 gam là ma túy, loại Methamphetamin*”

Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Bùi Cơ **Ng** và Bùi Văn **M** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử phạt Bùi Cơ **Ng** từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Bùi Văn **M** từ 13 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Hêroine hoàn trả sau giám định. Phát mại xung công đối với điện thoại nhãn hiệu Nokia của bị cáo **Ng**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu được; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ do đó có đủ cơ sở xác định: Ngày 10/6/2019 Bùi Cơ **Ng** và Bùi Văn **M** đã có hành vi mua, cất giấu 0,60 gam chất ma túy, loại Hêroine và 0,02 gam ma túy, loại Methamphetamin, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ngoài ra còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua và cất giấu, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật và để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Để cá thể hóa được hình phạt, Hội đồng xét xử cần đánh giá vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này Bùi Cơ **Ng** với vai trò là người khởi xướng, ứng tiền, trực tiếp liên hệ và thực hiện hành vi mua, cất giữ số ma túy vừa mua được. Còn đối với bị cáo Bùi Văn **M** sau khi được **Ng** rủ rê đã đồng ý góp tiền và là người điều khiển phương tiện chở **Ng** đi cùng mua ma túy. Như vậy bị cáo **Ng** phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo **M**.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên **L** mà các bị cáo khai mua ma túy tại tầng 4 nhà chung cư Dạ Hợp thuộc tổ 05, phường Tân Thịnh, TP Hòa Bình. Quá trình xác minh điều tra chưa đủ cơ sở kết luận trong vụ án này nên Tòa không xét. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo, còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, đây là phương tiện mà bị cáo **Ng** trực tiếp dùng để liên hệ mua ma túy, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 sim điện thoại Viettel, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh đen, BKS: 28N1-279.29 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của gia đình Bùi Văn **M**, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên Tòa không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo Bùi Cơ **Ng** và Bùi Văn **M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Bùi Cơ **Ng** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian 09 ngày bị tạm giữ.

- Xử phạt Bùi Văn **M** 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian 09 ngày bị tạm giữ.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì mang tên Bùi Cơ **Ng** và Bùi Văn **M**.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, có số IMEL: 357401/04/5101, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số: 80/BB ngày 19/9/2019)

* *Về án phí:* Bị cáo Bùi Cơ **Ng** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Bị cáo Bùi Văn **M** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trọng Sơn